

TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG  
TỈNH SÓC TRĂNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 113/2024/DS-ST  
Ngày: 18-7-2024  
V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản

**NHÂN DANH**

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG, TỈNH SÓC TRĂNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lâm Thị Kim Hằng.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Nguyễn Bạch Nhạn

Ông Huỳnh Đạt Phương

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Công Lĩnh là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng tham gia phiên Tòa:** Bà Nguyễn Lê Ngọc - Kiểm Sát viên.

Ngày 18 tháng 7 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 107/2024/TLST-DS ngày 05 tháng 4 năm 2024 về việc tranh chấp hợp đồng vay tài sản theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 308/2024/QĐXXST-DS ngày 10 tháng 6 năm 2024, giữa các đương sự:

**- Nguyên đơn:** Ông Huỳnh Đức T; sinh năm: 1961; (Có mặt)

Địa chỉ: Số C đường C, Khóm D, Phường F, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng.

**- Bị đơn:** Ông Quách Hoàng V; (Vắng mặt)

Địa chỉ: Số E, đường L, Khóm E, Phường C, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo đơn khởi kiện lập ngày 19 tháng 9 năm 2023, trong quá trình giải quyết vụ án, cũng như tại phiên tòa nguyên đơn ông Huỳnh Đức T trình bày:

Ngày 17/10/2021 ông T có cho ông V vay số tiền 60.000.000 đồng, với lãi suất thoả thuận miệng là 2,5%/tháng thời hạn vay 03 tháng (trả tiền vào ngày 17/01/2022). Tuy nhiên, sau đó ông V khó khăn nên ông T có gọi điện thoại trao đổi với ông V và đồng ý giảm lãi xuống là 1,6%/tháng và ông T tự ghi lãi suất 1,6%/tháng vào biên nhận vay tiền. Đến nay đã hết thời hạn thanh toán nhưng

ông V vẫn không trả tiền gốc và lãi vay cho ông T.

Do đó, ông T yêu cầu Tòa án giải quyết những vấn đề sau:

Buộc ông V trả cho ông T số tiền vốn và lãi tính đến ngày 18/7/2024 là 91.712.000 đồng (trong đó, tiền vốn là 60.000.000 đồng và tiền lãi tính từ ngày 17/10/2021 đến ngày 18/7/2024 là 31.712.000 đồng).

*- Ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa sơ thẩm:*

Trong quá trình giải quyết vụ án Thẩm phán được phân công giải quyết vụ án đã tiến hành các thủ tục tố tụng đúng theo quy định của Bộ Luật tố tụng dân sự như: Xác định đúng thẩm quyền thụ lý vụ án, quan hệ pháp luật tranh chấp, xác định đúng tư cách tham gia tố tụng của các đương sự, việc thu thập chứng cứ đúng theo quy định. Về thời hạn gửi hồ sơ cho Viện kiểm sát nghiên cứu, việc cấp tổng đạt đảm bảo đúng theo quy định. Tại phiên Tòa Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật về phiên tòa sơ thẩm. Nguyên đơn thực hiện đúng theo quy định tại các điều 68; 70; 71 và Điều 234 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015. Bị đơn không thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi xem xét các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ và kết quả tranh luận tại phiên tòa, sau khi nghe ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định:

#### **Về tố tụng:**

[1]. Nguyên đơn ông Huỳnh Đức T khởi kiện yêu cầu bị đơn ông Quách Hoàng V, cư trú tại thành phố S, tỉnh Sóc Trăng trả lại số tiền vốn và lãi vay còn nợ là 91.712.000 đồng. Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, điểm a Khoản 1 Điều 35, điểm a Khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử xác định đây là vụ án dân sự về “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm, bị đơn ông Quách Hoàng V đã được Tòa án triệu tập hợp lệ để tham gia phiên tòa lần thứ hai nhưng vắng mặt không có lý do. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

#### **Về nội dung vụ án:**

[3]. Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc yêu cầu bị đơn trả số tiền vốn vay còn nợ là 60.000.000 đồng, thấy rằng:

[3.1] Theo nguyên đơn ông T vào 17/10/2021, ông T có cho ông V vay số tiền 60.000.000 đồng, với lãi suất thoả thuận miệng là 2,5%/tháng thời hạn vay 03 tháng (trả tiền vào ngày 17/01/2022). Tuy nhiên, sau đó ông V khó khăn nên

ông T có gọi điện thoại trao đổi với ông V và đồng ý giảm lãi xuống là 1,6%/tháng và ông T tự ghi lãi suất 1,6%/tháng vào biên nhận vay tiền. Ông T đã cung cấp cho Toà án bản chính Hợp đồng vay mượn ngày 17/10/2021 có chữ ký và chữ viết tên của ông Quách Hoàng V. Tòa án đã thông báo cho ông V biết các tài liệu chứng cứ trên nhưng ông không có ý kiến phản đối. Theo quy định tại khoản 2 Điều 92 Bộ Luật Tố tụng dân sự năm 2015 thì “*Một bên đương sự thừa nhận hoặc không phản đối những tình tiết, sự kiện, tài liệu, văn bản, kết luận của cơ quan chuyên môn mà bên đương sự kia đưa ra thì bên đương sự đó không phải chứng minh*”. Như vậy, có cơ sở xác định giữa ông T và ông V có giao kết Hợp đồng vay mượn ngày 17/10/2021.

[3.2] Xét thấy, theo Hợp đồng vay mượn ngày 17/10/2021 thể hiện ông V có vay của ông T số tiền 60.000.000 đồng, đến nay đã hết hạn thanh toán theo thoả thuận nhưng ông V vẫn chưa trả tiền vốn và lãi vay cho ông T theo thoả thuận. Do đó, nguyên đơn ông T yêu cầu bị đơn ông V trả lại số tiền vốn vay 60.000.000 đồng còn nợ là có căn cứ được chấp nhận.

[4] Xét yêu cầu của nguyên đơn về việc yêu cầu bị đơn trả lãi từ ngày 17/10/2021 đến ngày xét xử sơ thẩm 18/7/2024, theo mức lãi suất 1,6%/tháng thành số tiền 31.712.000 đồng, thấy rằng:

[4.1] Về mức lãi suất: Tại khoản 1 Điều 468 Bộ luật Dân sự 2015 quy định: “*Lãi suất vay do các bên thỏa thuận. Trường hợp các bên có thỏa thuận về lãi suất thì lãi suất theo thỏa thuận không được vượt quá 20%/năm của khoản tiền vay, trừ trường hợp luật khác có liên quan quy định khác*”. Theo Hợp đồng vay mượn ngày 17/10/2021 thể hiện mức lãi suất hai bên thoả thuận là 1,6 %/tháng tương đương 19,2%/năm là phù hợp với quy định tại Khoản 1 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015 nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4.2]. Hội đồng xét xử xét thấy từ ngày 17/10/2021 đến ngày xét xử sơ thẩm 18/7/2024 là 2 năm 09 tháng 01 ngày x 19,2%/năm x 60.000.000 đồng thành tiền 31.712.000 đồng. Do đó, việc nguyên đơn ông T yêu cầu bị đơn ông V thanh toán số tiền lãi là 31.712.000 đồng là có căn cứ, và số tiền này nguyên đơn đã tính đúng nên được chấp nhận.

Như vậy, tổng số tiền vốn và lãi mà bị đơn ông Quách Hoàng V có nghĩa vụ phải thanh toán cho nguyên đơn là 91.712.000 đồng.

[5]. Như đã phân tích trên, đề nghị của Kiểm sát viên là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6]. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Do yêu cầu của ông Huỳnh Đức T được chấp nhận nên không phải chịu án phí. Bị đơn ông Quách Hoàng V phải chịu án phí dân sự sơ thẩm số tiền 4.585.600 đồng theo quy định tại khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14

ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án Pháp lệnh án phí, lệ phí Tòa án.

[7] Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào:

- Khoản 3 Điều 26, điểm a Khoản 1 Điều 35, điểm a Khoản 1 Điều 39, Điều 92, Điều 147, Điều 271, Điều 273 và Khoản 1 Điều 280 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

- Điều 463, 466 và Điều 468 Bộ Luật dân sự năm 2015.

- Căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

**1.** Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Huỳnh Đức T.

Buộc ông Quách Hoàng V có nghĩa vụ trả cho ông Huỳnh Đức T số tiền vốn và lãi là 91.712.000 đồng (trong đó, tiền vốn là 60.000.000 đồng và tiền lãi là 31.712.000 đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền vốn vay chưa thanh toán theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

**2.** Về án phí dân sự sơ thẩm:

Ông Quách Hoàng V phải chịu án phí số tiền 4.585.600 đồng

Do ông Huỳnh Đức T là người cao tuổi, có đơn xin miễn nộp tiền tạm ứng án phí nên được miễn nộp tiền tạm ứng án phí. Do đó, không đặt ra xem xét, giải quyết.

**3.** Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự không có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết để yêu cầu Tòa án cấp trên xét xử lại theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại

các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND TP Sóc Trăng;
- Các đương sự;
- Chi cục THADS TP Sóc Trăng;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

**Lâm Thị Kim Hằng**